

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2023/HSST
Ngày: 23/02/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Xuân Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Cát Tường

2. Bà Nguyễn Thị Loan.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Duy Ninh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên toà: Ông Trịnh Huy Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 88/2022/HSST, ngày 30 tháng 12 năm 2022 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110/2023/QĐXXST - HS, ngày 08 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê NH** - sinh năm 1975. Nơi cư trú: Số nhà 34 Hoàng VT, phường NT, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Con ông Lê Lung (đã chết) và bà Lê Thị Chúc. Vợ: Trần Thị Diệp – sinh năm 1993. Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 19/3/1999, bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 36 tháng tù về tội “Cướp tài sản công dân” (đã được xóa án tích);

- Ngày 20/11/2001, bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (đã được xóa án tích);

- Ngày 30/01/2013, bị Công an huyện Tĩnh Gia (nay là thị xã Nghi Sơn), tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy”;

- Ngày 05/01/2023 bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (Bản án đã có hiệu lực pháp luật theo Quyết định thi hành án phạt tù số: 110/2023/QĐ-CA

ngày 09/02/2023 của Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa);

- Ngày 26/12/2022 bị Ủy ban nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ súng săn”. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/8/2022 đến nay, theo tội danh “Mua bán trái phép chất ma túy”, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thanh Hóa bắt quả tang Lê NH về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, tiến hành khám xét nơi ở của Hải đã phát hiện, thu giữ 04 khẩu súng và 30 viên đạn.

Tại Kết luận giám định số: 2995/KL-KTHS ngày 31/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- 01 (một) khẩu súng có số ký hiệu “3759”, “667” trong vụ trên gửi đến giám định là súng lắp vừa loại đạn cỡ 7,62x39mm. Hiện tại khẩu súng này không còn tính năng tác dụng do: Khi bắn, kim hỏa không tác động hoàn toàn vào hạt nổ của đạn nên không làm đạn nổ.

- 01 (một) khẩu súng bằng kim loại màu đen, không có số ký hiệu, dài 115,5cm trong vụ trên gửi đến giám định là súng kíp, thuộc loại súng săn – không phải vũ khí quân dụng.

- 01 (một) khẩu súng ngắn bằng kim loại màu đen, không có số ký hiệu, dài 43,8cm trong vụ trên gửi đến giám định là súng ngắn tự chế bắn đạn theo nguyên lý nhồi đạn của súng kíp, thuộc loại vũ khí quân dụng. Hiện tại khẩu súng này còn sử dụng bắn được.

- 01 (một) khẩu súng có số ký hiệu “AIRFORCE airguns SB2305 Made in USA” trong vụ trên gửi đến giám định là súng hơi, thuộc loại súng săn – không phải vũ khí quân dụng. Hiện tại khẩu súng này còn sử dụng bắn được.

- 04 (bốn) viên đạn có số ký hiệu “20” trong vụ trên gửi đến giám định đều là đạn tự chế, kiểu đạn ghém (đạn ria) cỡ 20, thuộc loại có tính năng tác dụng tương tự như đạn súng săn – không phải vũ khí quân dụng.

- 01 (một) viên đạn có số ký hiệu “FIOCCHI 12 TEAM 12” trong vụ trên gửi đến giám định là đạn ghém (đạn ria) cỡ 12, thuộc loại có tính năng tác dụng tương tự như đạn súng săn – không phải vũ khí quân dụng.

- 04 (bốn) viên đạn, trong đó: 03 (ba) viên đạn có ký hiệu “WCC 71”, 01 (một) viên đạn có ký hiệu “WCC 69” trong vụ trên gửi đến giám định đều là đạn quân dụng cỡ 11,43x23mm.

- 21 (hai mươi một) viên đạn, trong đó: 16 (mười sáu) viên đạn có ký hiệu “3172”,

03 (một) viên đạn có ký hiệu “71180” , 01 (một) viên có ký hiệu “6162”, 01 viên có ký hiệu “53969” trong vụ trên gửi đến giám định đều là đạn quân dụng cỡ 7,62x39mm (đạn AK).

Quá trình điều tra Lê NH khai nhận: Cuối năm 2012, Lê Trung Hải ở phường Lam Sơn, thành phố Thanh Hóa (đã chết vào ngày 02/01/2018) cho Lê NH 02 khẩu súng và nói rõ với Lê NH rằng là 02 khẩu súng tự chế, 01 khẩu đã bị hỏng, nên sửa được thì cầm cất đi mà dùng. Lê NH hỏi súng này bắn thế nào thì Lê Trung Hải nói súng này bắn như đạn của súng K54 nhưng không còn đạn. Lê NH xem thì thấy 01 khẩu bị liệt kim hỏa nên khi bóp cò thì kim hỏa không hoạt động. Mặc dù biết đây là loại vũ khí bị cấm nhưng vì muốn có vũ khí để phòng thân nên Lê NH đem 02 khẩu súng về nhà cất giấu dưới gầm giường phòng ngủ của mình tại tầng hai.

Đối với khẩu súng kíp, cuối năm 2013 Lê NH mua của một người dân tộc Mông ở huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa (Hải không biết về lai lịch, địa chỉ) với giá 2.000.000 đồng, khẩu súng này không có đạn. Sau đó, Hải đem khẩu súng này về cất giấu dưới gầm giường phòng ngủ của mình tại tầng hai cùng với 02 khẩu súng trên.

Đối với khẩu súng hơi, đầu năm 2019 Lê NH đặt mua của một người (Hải không biết lai lịch, địa chỉ) trên mạng xã hội với giá 4.000.000 đồng và được tặng thêm 50 viên đạn chì, hình thức giao nhận hàng qua xe khách. Sau đó, Hải đem về cất giấu dưới gầm giường phòng ngủ của mình cùng với số súng trên.

Đối với 30 viên đạn, cuối năm 2017 Lê NH đặt mua của một người (Hải không biết lai lịch, địa chỉ) trên mạng xã hội (Hải không nhớ giá bao nhiêu), gồm 04 viên đạn K54, 21 viên đạn AK và 05 viên đạn súng săn, hình thức giao nhận hàng qua xe khách. Sau đó, Hải đem về cất giấu dưới gầm giường phòng ngủ của mình cùng với số súng, đạn trên. Việc Lê NH cất giấu số súng, đạn quân dụng nêu trên không nói cho ai biết.

Về xử lý số vật chứng của vụ án: 01 (một) khẩu súng có số ký hiệu “3759”, “667”; 01 (một) khẩu súng bằng kim loại màu đen, không có số ký hiệu, dài 115,5cm; 01 (một) khẩu súng có số ký hiệu “AIRFORCE airguns SB2305 Made in USA”; 04 (bốn) viên đạn có số ký hiệu “20”; 01 (một) viên đạn có số ký hiệu “FIOCCHI 12 TEAM 12”, không phải vũ khí quân dụng. Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa đã chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thanh Hóa để xử lý hành chính theo quy định. Ngày 26/12/2022 bị Ủy ban nhân dân thành phố Thanh Hóa đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê NH về hành vi “Tàng trữ súng săn”.

Đối với 01 khẩu súng ngắn tự chế bằng kim loại màu đen và 12 viên đạn còn lại sau giám định, thuộc loại vũ khí quân dụng, được niêm phong, lưu giữ tại Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa chờ xử lý theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số: 05/CT-VKS-P1 ngày 28/12/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Lê NH về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tại phiên tòa luận tội đối với bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê NH phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 304; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê NH từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Tổng hợp Bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2023/HS-ST ngày 05/01/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt bị cáo 12 (mười hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Buộc bị cáo phải chấp hành từ 15 năm 06 tháng tù đến 16 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lợi bất chính, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 304 của Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự. Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) khẩu súng ngắn tự chế bằng kim loại màu đen và 12 (mười hai) viên đạn còn lại sau giám định, thuộc loại vũ khí quân dụng, được niêm phong, lưu giữ tại Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa, vì không còn giá trị sử dụng.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê NH đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành

vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo đã thống nhất với lời khai của những người tham gia tố tụng khác về hành vi đã thực hiện, thời gian, địa điểm, vật chứng thu được và các chứng cứ khác phản ánh tại hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 17/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thanh Hóa khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê NH về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy đã phát hiện Hải tàng trữ trái phép 01 (một) khẩu súng ngắn bằng kim loại màu đen, không có số ký hiệu, dài 43,8cm là súng ngắn tự chế bắn đạn theo nguyên lý nhồi đạn của súng kíp, thuộc loại vũ khí quân dụng; 04 (bốn) viên đạn, trong đó: 03 (ba) viên đạn có ký hiệu “WCC 71”, 01 (một) viên đạn có ký hiệu “WCC 69” đều là đạn quân dụng cỡ 11,43x23mm và 21 (hai một) viên đạn, trong đó: 16 (mười sáu) viên đạn có ký hiệu “3172”, 03 (một) viên đạn có ký hiệu “71180”, 01 (một) viên có ký hiệu “6162”, 01 viên có ký hiệu “53969” đều là đạn quân dụng cỡ 7,62x39mm (đạn AK).

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo Lê NH về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử thấy rằng: Đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng, bởi hành vi Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về vũ khí quân dụng, là nguyên nhân dẫn tới làm phát sinh nhiều tội phạm khác. Vì vậy, cần có đường lối xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Lê NH là người có nhân thân xấu: Ngày 19/3/1999, bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 36 tháng tù về tội “Cướp tài sản công dân” (đã được xóa án tích); Ngày 20/11/2001, bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (đã được xóa án tích); Ngày 30/01/2013, bị Công an huyện Tĩnh Gia (nay là thị xã Nghi Sơn), tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy”; Ngày 05/01/2023 bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (Bản án đã có hiệu lực pháp luật theo Quyết định thi hành án phạt tù số: 110/2023/QĐ-CA ngày 09/02/2023 của Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa); Ngày 26/12/2022 bị Ủy ban nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ súng săn”.

Cho nên, khi quyết định hình phạt cần được xem xét đối với bị cáo và tổng

hợp hình phạt Bản án số 57/2023/HS-ST ngày 05/01/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, có bố, mẹ là người có công với Cách Mạng (Bố được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba, Huy chương chiến sĩ vẻ vang hạng Nhì, Ba; Mẹ được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất, Huy chương vì sức khỏe Nhân dân). Cho nên, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Từ những nhận xét đánh giá trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, biết chấp hành pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lợi bất chính, là lao động tự do, không có việc làm, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 304 của Bộ luật hình sự.

[7] Về vật chứng của vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy 01 (một) khẩu súng ngắn tự chế bằng kim loại màu đen và 12 (mười hai) viên đạn còn lại sau giám định, thuộc loại vũ khí quân dụng, được niên phong, lưu giữ tại Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa, vì không còn giá trị sử dụng.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 304; Điều 38; khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Tuyên bố: Bị cáo Lê NH phạm tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng".

* Xử phạt: Bị cáo Lê NH 03 (ba) năm tù. Tổng hợp Bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2023/HS-ST ngày 05/01/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt bị cáo 12 (mười hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Buộc bị cáo phải chấp hành 15 (mười lăm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/8/2022.

* Về xử lý vật chứng: Chuyển Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thanh Hóa, tịch thu tiêu hủy 01 (một) khẩu súng ngắn tự chế bằng kim loại màu đen và 12 (mười hai)

viên đạn, hiện đang được niêm phong, lưu giữ tại Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa.

* Về án phí: Buộc bị cáo Lê NH phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP.Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- CQ ANĐT Công an tỉnh TH;
- Bộ chỉ huy QS tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP.Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Công an TP.Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Xuân Hùng